



# THƠ CHO BÉ



Em gói đầu lên những vần thơ...

# Quê em vùng biển

Quê em ở vùng biển  
Phong cảnh đẹp vô cùng  
Nước biển xanh mênh mông  
Sóng xô tràn bãi cát  
Sớm chiều vang tiếng hát  
Từng đoàn thuyền ra khơi

Chiều ngã bóng mặt trời  
Thuyền về đầy ắp cá  
Quê em giàu đẹp quá  
Em tha thiết yêu quê.





# Bài thơ Ảnh Bác

Tác giả: Trần Đăng Khoa



Nhà em treo ảnh bác Hồ  
Bên trên là một lá cờ đỏ tươi  
Ngày ngày bác vẫn mỉm cười  
Bác nhìn chúng cháu vui chơi trong nhà  
Ngoài sân có mấy con gà  
Ngoài vườn có mấy quả na chín rồi  
Em nghe như Bác dạy lời  
Cháu ơi đừng có chơi bời đâu xa  
Trồng rau, quét bếp đuổi gà  
Thấy tàu bay Mỹ nhớ ra hầm ngòi  
Bác lo bao việc trên đời  
Ngày ngày Bác vẫn tươi cười với em.

# CHỌN QUÀ

Mồng một tháng sáu  
Tết của thiếu nhi  
Mẹ đưa em đi  
Sắm quà mậu dịch:  
Ô tô bình bịch,  
Có cả vịt bơi,  
Nào các bạn ơi,  
Ta chơi chung nhé!

*Nhược Thủy*



# TRUYỆN : AI NGOAN SẼ ĐƯỢC THƯỞNG

Vào một buổi sáng đẹp trời, Bác Hồ đến thăm trại nhi đồng. Các em ùa ra đón Bác vì ai cũng muốn được nhận từ Bác nhiều kẹo hơn. Bác bế một em bé gái nhỏ nhất, đi thăm phòng ăn, phòng ngủ, phòng học, phòng bếp, chỗ tắm rửa. Rồi trở lại phòng họp. Bác và các cháu trò chuyện với nhau rất vui vẻ. Bác hỏi các cháu:

– Các cháu ăn có no không?

Các cháu tíu tít trả lời:

– Dạ , no ạ!

Bác lại hỏi tiếp:

– Thế các cháu chơi có vui không?

Những chiếc miệng nhỏ nhắn liên tiếp trả lời:

– Dạ vui ạ!

Bác khen các cháu ngoan và chia kẹo cho từng em một. Mọi người đứng thành một vòng tròn. Một em đứng lên thưa:

– Thưa Bác, những bạn nào ngoan thì mới được kẹo Bác cho ạ!

Rồi Bác cầm gói kẹo chia cho các em. Đến lượt Tô, em không nhận kẹo của Bác. Bác hỏi:

– Vì sao cháu không nhận kẹo của Bác?

Tô thưa với Bác:

– Thưa Bác, hôm nay cháu chưa ngoan. Cháu sẽ không được nhận kẹo của Bác ạ.

Bác xoa đầu Tô âu yếm nói:

– Bạn Tô tuy đó làm điều sai, nhưng bạn đó biết lỗi của mình, như vậy cũng rất ngoan. Vậy bạn cũng sẽ được nhận kẹo của Bác. Tô sung sướng nhận những chiếc kẹo Bác cho.



# TRUYỆN : SỰ TÍCH HỒ GƯƠM

Vào thời ấy, giặc Minh đặt ách đô hộ ở nước Nam. Chúng coi dân ta như cỏ rác, thi hành nhiều điều bạo ngược làm cho thiên hạ căm giận đến tận xương tủy. Bấy giờ, ở vùng Lam-son nghĩa quân đã nổi dậy chống lại chúng, nhưng buổi đầu thế lực còn non yếu nên nhiều lần bị giặc đánh cho tan tác, Thấy vậy, đức Long quân quyết định cho họ mượn thanh gươm thần để họ giết giặc.

Hồi ấy ở Thanh-hóa có một người làm nghề đánh cá tên là Lê Thận. Một đêm nọ. Thận thả lưới ở một bến vắng như thường. Tự nhiên trong một lần kéo lưới, chàng thấy nặng nặng, trong bụng mừng thầm chắc là có cá to. Nhưng khi thò tay bắt cá. Thận mới biết đó là một thanh sắt. Chàng vớt luôn xuống nước rồi lại thả câu ở một chỗ khác.

Lần thứ hai cất lưới lên cũng thấy nặng tay. Thận không ngờ thanh sắt vừa rồi lại chui vào lưới mình. Chàng lại nhặt lên và ném xuống sông. Lần thứ ba vẫn là thanh sắt ấy mắc vào lưới. Lấy làm quái lạ, Thận ghé mũi lửa lại nhìn xem. Bỗng chàng reo lên một mình:

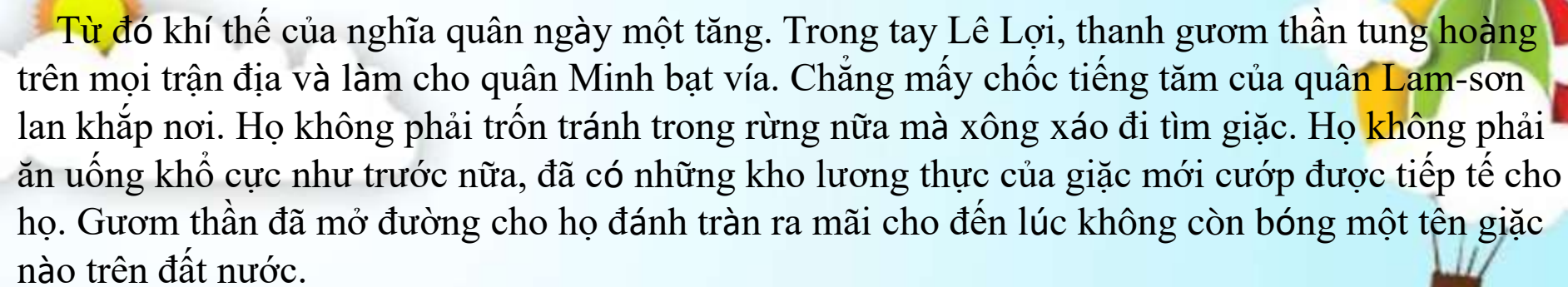
- Ha ha! Một lưỡi gươm!

Thận về sau gia nhập quân đoàn khởi nghĩa Lam-son. Chàng đã mấy lần vào sinh ra tử ở nơi trận mạc để diệt lũ cướp nước. Một hôm, chủ tướng Lê Lợi cùng mấy người tùy tùng đến nhà Thận. Trong gian nhà tối om, thanh sắt hôm đó chột sáng quắc lên ở một xó nhà. Lấy làm lạ, Lê Lợi đến gần cầm lấy xem và nhận ra chữ "Thuận Thiên" khắc sâu vào lưỡi. Song tất cả mọi người đều không biết đó là báu vật.

Một hôm bị giặc đuổi, Lê Lợi và các tướng chạy tháo thân mỗi người một ngã. Lúc đi qua một khu rừng, Lê Lợi bỗng thấy ánh sáng trên ngọn cây đa. Ông trèo lên mới biết đó là cái chuôi gươm nạm ngọc. Nhớ tới lưỡi gươm ở nhà Lê Thận, Lê Lợi rút lấy chuôi gươm giắt vào lưng.

Ba ngày sau, Lê Lợi gặp lại tất cả các bạn, trong đó có Lê Thận. Khi lắp lưỡi vào với chuôi thì kỳ lạ thay, vừa vặn khớp nhau. Lê Lợi bèn kể lại câu chuyện. Mọi người nghe xong đều hồ hởi vui mừng. Lê Thận nâng gươm lên ngang đầu nói với chủ tướng:

- Đây là thần có ý phó thác cho "minh công" làm việc lớn. Chúng tôi nguyện đem xương da của mình theo "minh công" và thanh gươm thần này để báo đền xã tắc!



Từ đó khí thế của nghĩa quân ngày một tăng. Trong tay Lê Lợi, thanh gươm thần tung hoành trên mọi trận địa và làm cho quân Minh bạt vía. Chẳng mấy chốc tiếng tăm của quân Lam-sơn lan khắp nơi. Họ không phải trốn tránh trong rừng nữa mà xông xáo đi tìm giặc. Họ không phải ăn uống khổ cực như trước nữa, đã có những kho lương thực của giặc mới cướp được tiếp tế cho họ. Gươm thần đã mở đường cho họ đánh tràn ra mãi cho đến lúc không còn bóng một tên giặc nào trên đất nước.

Sau khi đuổi giặc Minh về được một năm, ngày hôm ấy Lê Lợi - bấy giờ đã là một vị thiên tử - cưỡi thuyền rồng dạo quanh hồ Tả-vọng trước kinh thành. Nhân dịp đó, Long quân sai rùa vàng lên đòi lại thanh gươm thần. Khi chiếc thuyền chèo ra giữa hồ thì tự nhiên có một con rùa lớn nhô đầu và mai lên khỏi làn nước xanh. Theo lệnh vua, thuyền đi chậm lại. Vua đứng trên và nhận thấy lưỡi gươm đeo bên mình cũng đang cử động. Con rùa vàng không sợ người, nhô thêm nữa, tiến sát về phía thuyền vua. Nó đứng nổi lên trên mặt nước và nói:

- Bệ hạ hoàn gươm cho Long quân!

Nghe nói thế nhà vua bỗng hiểu ra bèn thò tay rút gươm ra khỏi bao. Chỉ một lát thanh gươm thần rời khỏi tay vua bay đến phía rùa vàng. Nhanh như cắt, rùa há miệng đớp lấy ngang lưỡi. Cho đến khi gươm và rùa lặn xuống, người ta vẫn thấy có vệt sáng le lói dưới mặt nước hồ xanh.

Khi những chiếc thuyền của bá quan tiến lên kịp thuyền rồng thì vua liền báo ngay cho họ biết:

- Đức Long quân cho chúng ta mượn thanh gươm thần để trừ giặc Minh. Nay đất nước đã thanh bình, Người sai rùa lấy lại.

Và từ đó, hồ bắt đầu được mang tên là hồ Gươm hay hồ Hoàn-kiểm.

